

Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 04 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Các điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 14/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

- *Người tiến hành tố tụng*: Nguyễn Tuấn Anh - Thẩm phán.

- *Những người tham gia tố tụng sau đây*:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị T, địa chỉ: Thôn Ngọc C, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Trần Văn H, địa chỉ: Thôn Ngọc C, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn H tự nguyện xây dựng hạnh phúc với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng ngày 22 tháng 6 năm 2012. Sau khi kết hôn anh chị sống cùng nhau tại Thôn Ngọc C, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và có một con chung. Ban đầu tình cảm vợ chồng bình thường. Đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không thống nhất được với nhau về các vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng hay xảy ra cãi vã, vợ chồng không còn yêu thương và tin tưởng nhau. Chị T đưa con về nhà bố mẹ chị T ở, không sống chung với anh H nữa. Chị T và anh H ly thân nhau từ đó đến nay. Xét tình cảm vợ chồng không còn, chị T và anh H cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn H đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Trần Thúy H, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2013. Anh

chị thỏa thuận giao con cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trần Văn H không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn H khai vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn H thỏa thuận chị T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn H đã thuận tình ly hôn. Việc thỏa thuận của chị T và anh H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn H thỏa thuận giao con Trần Thúy H, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2013 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Văn H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền Chị Nguyễn Thị T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011669 ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã A, huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh